

Bản án số: 140/2022/HS-ST  
Ngày 15-12-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÙNG KHÁNH, TỈNH CAO BẰNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nông Văn Tùng.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

+ Ông Hoàng Văn Xuân.

+ Ông Nông Thế Hạp.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nông Văn Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh tham gia phiên tòa:** Bà Lục Thị Liễu - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 145/2022/TLST-HS ngày 30/11/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 139/2022/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Hoàng Văn N, tên gọi khác: không. Sinh ngày 2x tháng 0x năm 19xx tại xã P, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm K, xã P, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn x/12; Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Văn C (đã chết) và bà Phùng Thị T; Vợ: Đinh Thị H; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 199x, con nhỏ sinh năm 200x. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng từ ngày 28/8/2022 đến nay. Có mặt.

*Người làm chứng:*

- Lê Văn L, sinh năm 198x. Nơi cư trú: Xóm N, xã P, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

- Ma Văn H, sinh năm 198x. Nơi cư trú: Xóm K, xã TP, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

- Nông Văn T, sinh năm 199x. Nơi cư trú: Xóm P, xã K, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

- Ngôn Hồng S, sinh năm 199x. Nơi cư trú: Xóm B, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

Tất cả những người làm chứng vắng mặt không lý do.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 00 ngày 28/8/2022, tổ công tác Đội Điều tra tổng hợp Công an huyện Trùng Khánh làm nhiệm vụ tại khu vực xóm K, xã P, huyện T, tỉnh Cao Bằng phát hiện Hoàng Văn N đang đứng trước cửa nhà có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy. Tổ công tác tiến hành kiểm tra, phát hiện trong bàn tay trái N đang cầm 01 gói ni lông màu đen, bên trong chứa các cục chất bột màu trắng. Trong túi áo ngực phía trước bên trái N đang mặc có 01 gói ni lông màu đen, bên trong chứa các cục chất bột màu trắng. Hoàng Văn N khai 02 gói trên là ma túy (Heroin) của N. Mục đích mua về để sử dụng và bán kiếm lời. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ số vật chứng trên theo đúng quy định. Ngoài ra còn tạm giữ 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu OPPO, màu xanh, số IMEI1: 865787059324299, IMEI 2: 865787059324281, điện thoại đã qua sử dụng.

Cùng ngày 28/8/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hoàng Văn N. Kết quả khám xét, phát hiện và thu giữ 02 mảnh túi ni lông màu đen và 01 mảnh giấy hình không xác định, có dòng kẻ ngang, trên mảnh giấy có chữ viết bằng mực màu đen.

Ngày 29/8/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng vật chứng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại. Kết quả cân số chất bột màu trắng thu giữ của Hoàng Văn N có khối lượng 0,48g (không phải bốn mươi tám gam). Tại kết luận giám định số 255/KL-KTHS ngày 08/9/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: “*Mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: Heroin*”.

Tại Cơ quan điều tra, Hoàng Văn N khai: Bản thân sử dụng ma túy từ năm 2010, khoảng 14 giờ ngày 28/8/2022, N đến khu vực Thác Bản Giốc thuộc xã Đàm Thủy, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng tìm mua ma túy. Khi đến khu vực giáp ranh với huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng, N gặp và mua ma túy với một người đàn ông không biết tên và địa chỉ với số tiền 3.000.000 đồng. Mục đích để bản thân sử dụng và bán kiếm lời. N có hành vi mua bán trái phép chất ma túy từ tháng 4 năm 2022. Thời gian bán ma túy không cố định trong ngày. Địa điểm bán ma túy là ở xung quanh nhà của bị cáo và đình đèo K, giáp ranh giữa xã P và xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng. Những người mua ma túy gọi điện thoại cho bị cáo, sau đó hẹn địa điểm để trao đổi mua bán ma túy. Bị cáo đã bán ma túy cho những người sau:

Lê Văn L 01 lần 01 gói với số tiền 1.000.000 đồng vào khoảng 18 giờ ngày 28/8/2022, địa điểm bán là ở ngoài đường cách nhà bị cáo khoảng 200 mét. Ma Văn H 01 lần 01 gói với số tiền 700.000 đồng, thời gian trước khi bị bắt khoảng 01 tuần, địa điểm bán là tại đoạn đường trước cửa nhà bị cáo. Nông Văn T 01 lần 01 gói với số tiền 500.000 đồng vào ngày 25/8/2022, địa điểm bán ma túy là tại đình đèo K thuộc xã P. Ngôn Hồng S 01 lần 01 gói với số tiền 200.000 đồng vào ngày 26/8/2022. Tổng cộng làm rõ được N bán ma túy 04 lần cho 04 người thu về số tiền 2.400.000đ.

Về các tài sản tạm giữ xác định được: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu xanh bị cáo dùng để liên lạc với gia đình, bạn bè và trao đổi mua bán trái phép chất ma túy. 02 mảnh túi ni lông màu đen và 01 mảnh giấy hình không xác định, có dòng kẻ ngang bị cáo dùng để gói ma túy.

Tại bản Cáo trạng số: 146/CT-VKSTK ngày 29/11/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng đã truy tố Hoàng Văn N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai: Bản thân sử dụng ma túy từ năm 2010 nên ngoài việc mua ma túy về sử dụng thì bị cáo còn bán từ tháng 4 năm 2022 để kiếm lời. Trước khi bị bắt, bị cáo đã bán ma túy cho những người sau: Lê Văn L, Ma Văn H, Nông Văn T và Ngôn Hồng S với thời gian, số lần, số tiền, hình thức giao dịch như Cáo trạng đã truy tố. Nguồn gốc ma túy thu giữ lúc bắt là do bị cáo mua với một người đàn ông không biết tên và địa chỉ ở xã Đàm Thủy với số tiền 3.000.000đ vào khoảng 14 giờ ngày 28/8/2022.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn N từ 07 (bảy) đến 08 (tám) năm tù. Về vật chứng, đề nghị tịch thu tiêu hủy số heroine thu giữ và các mảnh túi ni lông, giấy có dòng kẻ; Tịch thu phát mại súng quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động. Truy thu bị cáo số tiền 2.400.000 đồng để nộp vào ngân sách Nhà nước; Buộc bị cáo chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trùng Khánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành

vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2]. Về các yếu tố cấu thành tội phạm: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, hoàn toàn phù hợp với các lời khai tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng về thời gian, địa điểm, số lần, số tiền mua bán ma túy, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ nên có cơ sở để kết luận: Hồi 20 giờ 00 ngày 28/8/2022, tổ công tác Đội Điều tra tổng hợp Công an huyện Trùng Khánh làm nhiệm vụ tại khu vực xóm K, xã P, huyện T, tỉnh Cao Bằng phát hiện Hoàng Văn N đang đứng trước cửa nhà có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy. Tổ công tác tiến hành kiểm tra, phát hiện N đang có hành vi tàng trữ trái phép 02 gói ma túy loại Heroine có khối lượng 0,48 gam. Mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Trước khi bị bắt, bị cáo đã bán ma túy 04 lần cho 04 người thu về số tiền 2.400.000đ. Cụ thể: Lê Văn L 01 lần 01 gói với số tiền 1.000.000 đồng vào khoảng 18 giờ ngày 28/8/2022, địa điểm bán là ở ngoài đường cách nhà bị cáo khoảng 200 mét. Ma Văn H 01 lần 01 gói với số tiền 700.000 đồng, thời gian trước khi bị bắt khoảng 01 tuần, địa điểm bán là tại đoạn đường trước cửa nhà bị cáo. Nông Văn T 01 lần 01 gói với số tiền 500.000 đồng vào ngày 25/8/2022, địa điểm bán ma túy là tại đình đèo Keng Mạ thuộc xã P. Ngôn Hồng S 01 lần 01 gói với số tiền 200.000 đồng vào ngày 26/8/2022.

Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương và gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo biết việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, là nguyên nhân làm gia tăng các loại tội phạm khác nhưng vì lợi nhuận và nghiện nên bất chấp thực hiện với lỗi cố ý, đồng thời khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo đã bán ma túy 04 lần cho 04 người, mỗi lần đều cấu thành một tội phạm độc lập nên bị coi là phạm tội 02 lần trở lên, là tình tiết định khung được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Do đó, hành vi của bị cáo có đủ các yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Khi phạm tội bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần được xem xét khi lượng hình.

Về nhân thân: Bị cáo biết việc sử dụng và mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện, thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo nên là người có nhân thân xấu. Do đó cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống một thời gian để răn đe bị cáo cũng như đấu tranh phòng ngừa chung. Xét thấy mức hình phạt mà Kiểm sát viên đưa ra là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4]. Về vật chứng: Số Heroine thu giữ là mặt hàng Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy. 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO liên quan đến hành vi phạm tội nên tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước. Các mảnh túi ni lông, mảnh giấy là công cụ phương tiện phạm tội và không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

[5]. Về số tiền thu lợi bất chính: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa làm rõ được bị cáo bán ma túy 04 lần cho 04 người thu về số tiền 2.400.000 đồng nên truy thu số tiền này để sung quỹ Nhà nước.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người sử dụng ma túy, không có công việc thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ.

[7]. Về nguồn gốc ma túy thu giữ: Bị cáo khai mua với một người không biết tên và địa chỉ. Do đó Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện không có căn cứ xử lý đối với người này là đúng quy định của pháp luật.

[8]. Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

**1. Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

**2. Về hình phạt:** Xử phạt bị cáo Hoàng Văn N 07 (bảy) năm tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày 28/8/2022.

**3.** Truy thu số tiền 2.400.000 đồng đối với bị cáo để nộp vào ngân sách Nhà nước.

**4. Về vật chứng:** Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi “Vật chứng vụ án Hoàng Văn N xảy ra ngày 28/8/2022” và 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi “mảnh túi ni lông, mảnh giấy có dòng kẻ” thu giữ ngày 28/8/2022.

- Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO đã qua sử dụng.

Xác nhận số vật chứng trên đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

**5. Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo Hoàng Văn N phải chịu 200.000đ, tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

**6. Về quyền kháng cáo:** Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKSND tỉnh;
- Trại tạm giam CA tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã P (*bằng TB*);
- Bị cáo;
- Lưu.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

đã ký

**Nông Văn Tùng**